

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KINH MÔN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2021/HS- ST

Ngày: 29/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuyết

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Xô

Bà Đinh Thị Tin

** Thư ký phiên tòa:* Bà Đào Thị Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa:* bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2021; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức M - sinh năm 1997

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường T1, thị xã K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn T2 và bà Vũ Thị B; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35 ngày 20/01/2021 của Công an thị xã Kinh Môn xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng. Ngày 26/01/2021 đã nộp phạt xong.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 286 ngày 16/7/2018 của Công an huyện Kinh Môn (nay là Công an thị xã Kinh Môn) bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 20/7/2018 đã nộp phạt xong.

Bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 16/4/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Chi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. *Có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Công T3, sinh năm 1982, Nơi cư trú: Khu dân cư V, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. *Đề nghị vắng mặt.*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khu 3, phường P, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Anh Hoàng Văn B1, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu dân cư P1, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương. *Đều vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 13/4/2021, Phạm Đức M thuê xe ôm của một người không quen biết đi đến khu vực ga P2 thuộc huyện K1 - tỉnh Hải Dương, mục đích tìm mua ma túy "đá" về sử dụng. Tại đây, M gặp hỏi và mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 túi ma túy là 01 túi nilon trong có chứa chất tinh thể màu trắng với giá 600.000 đồng. Sau đó M cất túi ma túy vào túi quần đang mặc, rồi đi về phòng trọ số 05, ở: P1 - A - K - Hải Dương (Thuộc khu nhà trọ của bà Đỗ Thị X). Đến sáng ngày 14/4/2021, có Nguyễn Văn T4, sinh năm 1992, trú tại: khu 3 - P3 - P - K (là bạn M) đến phòng trọ chơi. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, có Bùi Công T3, sinh năm 1982, trú tại: V - A - K - Hải Dương (là bạn M) đến phòng chơi (T3 có mang theo 01 túi ma túy để trong túi quần đang mặc và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy). Sau đó M có việc đi ra ngoài, trong phòng còn T3 và T4. T3 lấy trong túi quần đang mặc túi ma túy mang theo cho toàn bộ vào ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng với T4 sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T4 đi sang phòng trọ bên cạnh chơi. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi M vừa về đến phòng trọ, T3 đang ở trong nhà vệ sinh thì Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái M đang mặc có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M); thu giữ tại vị trí sát đầu giường 01 bộ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút bằng nhựa, 01 ống thủy tinh bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh của phòng trọ số 05 một túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 208 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M, gửi đến giám định khối lượng là: 0,510 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là: 0,011g là ma túy, loại Methamphetamine. Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng, niêm phong trong phong bì

ký hiệu M2, gửi đến giám định khối lượng là: 1,991g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,455g ma túy loại Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng (*niêm phong trong phong bì ký hiệu T1*); 1,785g ma túy loại Methamphetamine và 01 vỏ túi nilon màu trắng (*niêm phong trong phong bì ký hiệu T2*).

Về vật chứng: Số ma túy và vỏ túi nilon do cơ quan giám định hoàn lại; 01 bộ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút bằng nhựa, 01 ống thủy tinh, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an thị xã Kinh Môn.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT- VKS ngày 09 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố bị cáo Phạm Đức M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo M và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo M từ 18- 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 14 tháng 4 năm 2021;

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư mặt trước ghi số 208/KLGD- PC09 của Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 vỏ chai nhựa “Sting”, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen;

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

*Người bào chữa cho bị cáo M đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến lượng ma túy bị cáo tàng trữ, điều kiện hoàn cảnh gia đình và quy định của pháp luật để cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất từ 12- 18 tháng tù.

*Bị cáo M khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Công an thị xã Kinh Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo M tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra, hiện có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/4/2021 tại phòng trọ số 05 thuộc dãy nhà trọ của gia đình bà Đỗ Thị X, ở P1 - A - K - Hải Dương, Phạm Đức M có hành vi cất giấu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 0,510gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn phát hiện, bắt quả tang. Do đó, việc bị cáo M bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa bàn thị xã Kinh Môn;

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được chất ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn cho chính cơ thể người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình và xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng để có ma túy sử dụng cho bản thân vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với chính bị cáo và góp phần vào việc phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Song xét nhân thân của bị cáo, số lượng ma túy bị cáo M đã tàng trữ trái phép và tính chất mức độ

hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo đã gây ra cho xã hội thấy cần phải có mức án phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giúp bị cáo rèn luyện, cải tạo thành công dân sống có ích cho xã hội sau này.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo kinh tế khó khăn, là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư mặt trước ghi số 208/KLGD- PC09 của Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu, cho tiêu hủy là đúng pháp luật;

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 vỏ chai nhựa “Sting”, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen. Xét đây là tài sản của anh Bùi Công T3 dùng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, là vật chứng bị thu giữ liên quan đến vụ án nên cần tuyên tịch thu, cho tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo bị xác định là phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định nhưng bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí sơ thẩm hình sự nên cần chấp nhận.

Trong vụ án này, đối với Bùi Công T3 có hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép 0,011g ma túy loại Methamphetamine (*T3 khai mua của một người không rõ tên tuổi, địa chỉ với số tiền 300.000 đồng từ ngày 13/4/2021 tại khu vực ga P2 - K1 - Hải Dương*). T3 chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, khối lượng ma túy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 141 ngày 16/6/2021 đối với T3. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T3 đã bị UBND thị xã K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47 ngày 11/5/2021 là đúng quy định nên không phải đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án; Đối với người có hành vi bán chất ma túy cho M và T3 ở khu vực ga P2 - K1 - Hải Dương, quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau là đúng quy định nên không phải đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án. Đối với bà Đỗ Thị X là chủ nhà trọ, không biết việc M cất giấu ma túy và T3, T4 sử dụng ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà X và đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà X ngày 11/5/2021 là đúng quy định nên không phải đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án. Đối với 1,991g ma túy, loại Methamphetamine lực lượng Công an thu tại bồn cầu vệ sinh của phòng trọ số 05, M, T3 và T4 khai không biết số ma túy này là của ai, để đó từ bao giờ. Quá trình điều tra chưa xác định được của ai, có từ thời điểm nào, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết

định tách vụ án hình sự số 05 ngày 17/6/2021 để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là đúng quy định nên không phải đặt ra việc xem xét, giải quyết trong vụ án;

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí đối với bị cáo M.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đức M 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 4 năm 2021.

3. Về vật chứng, xử: Tịch thu, cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì thư mặt trước ghi số 208/KLGD-PC09 của Công an tỉnh Hải Dương gửi Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Kinh Môn và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, gồm: 01 vỏ chai nhựa “Sting”, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen (*Các vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng và đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn*)

4. Về án phí: Miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo Phạm Đức M.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo M biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T3 biết có quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thị xã Kinh Môn.
- Cơ quan thi hành án hình sự và Cơ quan cảnh sát điều tra (Công an thị xã Kinh Môn);
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Bị cáo; Người có quyền lợi liên quan; Người bào chữa;
- Lưu.

Phạm Anh Tuyết